

Khu BTTN Chư Prông

Tên khác

Không có

Tỉnh

Gia Lai

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa thành lập

Vĩ độ

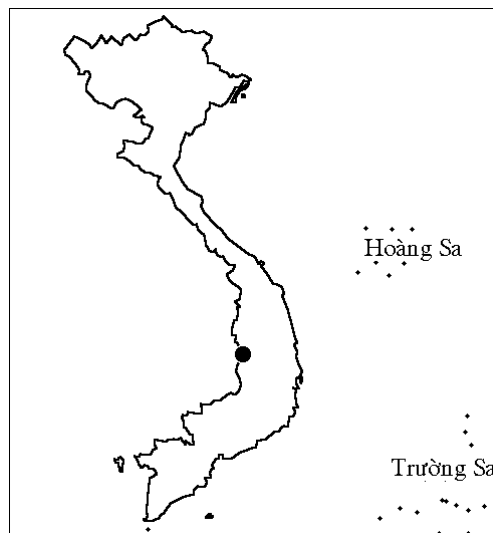
13°18' - 13°38' vĩ độ Bắc

Kinh độ

107°34' - 107°52' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

10a - Trung tâm Đông Dương



Tình trạng bảo tồn

Chư Prông không có trong các quyết định của Chính phủ liên quan đến hệ thống Rừng Đặc Dụng Việt Nam (Bộ NN và PTNT 1997). Tuy nhiên, trong năm 2000, Tổ chức BirdLife Quốc tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã tiến hành một đợt điều tra thực địa ở phía tây nam của huyện Chư Prông. Kết quả thu được của đợt điều tra này được sử dụng làm cơ sở để xây dựng báo cáo nghiên cứu khả thi thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Chư Prông. Trong báo cáo đã đề xuất thành lập một khu bảo tồn với diện tích 50.104 ha ở hai xã Ia Mơ và Ia Lâu (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.). Chư Prông đã được đưa vào trong danh sách đề xuất các khu rừng đặc dụng Việt Nam quy hoạch đến năm 2010 đang được Cục Kiểm Lâm và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng xây dựng (Cục Kiểm Lâm và FIPI đang soạn thảo).

Rừng ở huyện Chư Prông hiện nay do lâm trường Chư Prông và Chi Cục Kiểm Lâm quản lý. Các hoạt động khai thác của lâm trường ở khu vực từ năm 1977, và ngừng khai thác từ năm 1992. Từ khi ngừng khai thác gỗ lâm trường chuyển sang làm công tác quản lý và bảo vệ rừng (Trần Hiếu Minh *et al.* đang soạn thảo).

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Chư Prông nằm ở phía tây nam tỉnh Gia Lai và phía tây giáp với Campuchia và phía nam giáp tỉnh Đắk Lắk. Hầu hết địa hình khu vực khá bằng phẳng, với độ cao trung bình khoảng 200 m. Về phía tây bắc của vùng có địa hình đồi núi thấp, đỉnh cao nhất là núi Chư Prông với độ cao 732 m.

Các hệ thủy của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Chư Prông chảy từ phía đông bắc sang tây nam. Ngoại trừ một số sông suối lớn các sông suối nhỏ trong khu đề xuất bảo tồn chỉ hoạt động theo mùa. Có ba hệ thủy lớn trong khu vực là sông Ya Lốp, suối Ya Mơ và Prek Drang là các chi lưu của hệ thống sông Mê Kông. Sông Ya Lốp là sông lớn nhất chảy từ đông sang tây và cũng là ranh giới của hai tỉnh Đắk Lắk và Gia Lai.

Đa dạng sinh học

Kết quả khảo sát thực địa của tổ chức BirdLife Quốc tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng năm 2000 đã ghi nhận 458 loài thực vật có mạch tại khu đề xuất bảo tồn. Trong số đó có 8 loài có tên trong Sách Đỏ Việt Nam bao gồm: Gỗ đỏ *Azelia xylocarpa*, Trắc *Dalbergia cochinchinensis*, Cẩm lai *D. olivieri*, Gáo *Haldina cordifolia*, Kơ nia *Iringia malayana*, Giáng hương quả to

Pterocarpus macrocarpus, Gu mật *Sindora siamensis* và Chiêu liêu nghệ *Terminalia triptera*. Chỉ có một loài có trong danh lục Các loài thực vật bị đe dọa toàn cầu của IUCN (IUCN 1997) là *Alyxia divaricata* (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên có 4 kiểu thảm thực vật chủ yếu là: rừng rụng lá đất thấp, rừng nửa rụng lá đất thấp, rừng thường xanh ven sông suối và các trảng cỏ ngập nước theo mùa. (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Rừng rụng lá che phủ phần lớn hầu hết diện tích của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên ở độ cao dưới 400 m. Kiểu rừng này đặc trưng bởi tán thưa, độ tàn che từ 50-60%, chiều cao tán rừng từ 10-20 m, thành phần loài đơn giản. Các loài thực vật ưu thế cho kiểu rừng này thuộc các họ Dầu *Dipterocarpaceae*, Bàng *Combretaceae* và Đậu *Fabaceae*, như Dầu đồng *Dipterocarpus tuberculatus*, Dầu trà ben *D. obtusifolius*, Dầu trai *D. intricatus*, Cà chỉ c *Shorea obtusa*, Cẩm liên *S. siamensis*, Cà đoong *S. roxburghii*, Chiêu liêu khế *Terminalia alata*, Chiêu liêu ổi *T. corticosa*, Cẩm xe *Xylia xylocarpa*, Dáng hương quả to *Pterocarpus macrocarpus* và Tràm trắc *Dalbergia nigrescens* (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Rừng nửa rụng lá phân bố ở độ cao trên 400 m và có 4 đến 5 tầng. Tầng vượt tán cao tới 30 m và ưu thế bởi loài Săng lẻ *Lagerstroemia calyculata*. Tầng dưới tán cao từ 10-20 m và ưu thế bởi các loài thực vật thường xanh kích thước nhỏ và trung bình, bao gồm Thối lồi *Crypteronia paniculata* var. *affinis*, Săng mây *Antheroporum pierrei*, Trâm *Syzygium cumini*, Nhọc *Polyalthia cerasoides* và Dền *Xylopia vielana* (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Rừng thường xanh chỉ có một dải hẹp ven theo các sông và suối chủ yếu. Thực vật của kiểu rừng này là những loài ưa ẩm, đơn cử các loài Liễu *Salix thorelii*, Sung *Ficus racemosa*, Đa *F. altissima*, Si *F. benjamina*, Thị *Diospyros* sp., Đào bánh xe *Rhaphiolepis indica*, Táo nước *Vatica odorata* subsp. *odorata*, Mả ca lớn *Buchanania arborescens* và Côm *Elaeocarpus macroceras*. Đôi khi trong kiểu rừng này có cả các loài rụng lá như Dầu rái *Dipterocarpus alatus*, Sao đen *Hopea odorata*, Gỗ đỏ *Azelia xylocarpa* và Bàng lằng *Lagerstroemia calyculata* (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Khu bảo tồn đề xuất còn có diện tích nhỏ trảng cỏ ngập nước theo mùa, sinh cảnh này có tầm quan trọng đặc biệt với các loài chim nước lớn và các loài thú lớn bị đe dọa toàn cầu (Trần Hiếu Minh *et al.* đang soạn thảo).

Kết quả khảo sát của Tổ chức BirdLife Quốc tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đã ghi nhận 40 loài thú, 171 loài chim, 36 loài bò sát và 11 loài ếch nhái và 11 loài cá. Trong số các loài ghi nhận được có 12 có trong Danh sách các loài động vật bị đe dọa toàn cầu của IUCN (IUCN 1996) và 15 loài có trong Sách Đỏ Việt Nam. Các loài ghi nhận đáng được chú ý là hổ *Panthera tigris*, Bò tót *Bos gaurus*, Bò rừng *B. javanicus*, Nai cà tông *Cervus eldii*, Chó rừng *Canis aureus* và Voọc bạc *Semnopithecus cristatus* (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Trong số các loài chim ghi nhận được có 8 loài đang bị đe dọa hoặc gần bị đe dọa toàn cầu đó là Gà tiền mặt đỏ *Polyplectron germaini*, Công *Pavo muticus*, Niệc hung *Anorrhinus tickelli*, Diều cá *Ichthyophaga ichthyaetus*, Diều xám *Butastur liventer*, Cắt nhỏ hông trắng *Polihierax insignis*, Bò nông chân xám *Pelecanus philippensis* và Gà đầy nhỏ *Leptoptilos javanicus* (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.). Gà tiền mặt đỏ là loài chim có vùng phân bố hẹp, và được ghi nhận ở Chư Prông chứng tỏ khu đề xuất này nằm trong Vùng Chim Đặc hữu Đất thấp Nam Việt Nam (Stattersfield *et al.* 1998).

Ngoài ra đã ghi nhận 47 loài bò sát ếch nhái tại Chư Prông, trong đó có 16 loài có trong Sách Đỏ Việt Nam và 3 loài đặc hữu cho Việt Nam. Các thông tin của người dân địa phương cho thấy cá sấu nước ngọt *Crocodylus siamensis* có thể vẫn còn tồn tại ở sông Ya Lốp (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Các vấn đề về bảo tồn

Khai thác gỗ, săn bắn, đánh bắt cá, lửa rừng và phát rừng canh tác nông nghiệp là các mối đe dọa đối với rừng và các loài động vật hoang dã ở khu bảo tồn đề xuất Chư Prông. Trước năm 1980, huyện Chư Prông được che phủ bởi rừng rộng lớn và chưa bị tác động cùng với sự phong phú của các loài thú móng guốc, Voi châu á *Elephas maximus* và các loài chim quý hiếm. Tuy nhiên các hoạt động khai thác của các lâm trường trong

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Chư Prông

suốt thời kỳ từ 1997 đến 1991 đã ảnh hưởng đáng kể đến sinh cảnh sống của các loài động vật hoang dã ở đây (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Săn bắn, bẫy các loài động vật hoang dã trong phạm vi khu đề xuất hiện không được kiểm soát. Săn bắn đặc biệt đe dọa tới quần thể của các loài thú lớn và các loài chim, bao gồm các loài bò hoang dã, nai cà tông, các loài hổ báo, công và các loài chim nước lớn. Tham gia săn bắn ở khu vực Chư Prông gồm bộ đội biên phòng, dân địa phương, và các thợ săn từ vùng ngoài tới. Đánh cá cũng gây ảnh hưởng đáng kể đến nguồn lợi thủy sản của khu bảo tồn đề xuất. Trong đợt khảo sát thực địa của tổ chức BirdLife Quốc Tế và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng đầu năm 2000 đã quan sát có hàng chục người đánh bắt cá trên các sông suối ở khu vực mỗi ngày (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Canh tác nương rẫy trong vùng đã làm cho rừng khu vực nhiều nơi bị chia cắt thành dạng khảm. Sinh cảnh rừng thường xanh tự nhiên ven sông dễ bị ảnh hưởng nhất, ven các sông, suối lớn rừng thường bị phát quang để canh tác nông nghiệp. Hơn nữa, rừng còn bị đe dọa do đốt rừng vô ý hay cố ý. Canh tác nương rẫy và đốt rừng với mục đích săn bắn đã dẫn đến thay đổi cấu trúc và thành phần của rừng (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Mối đe dọa tổng hợp đến khu hệ động vật và thực vật của khu đề xuất bảo tồn bắt nguồn từ sức ép tăng dân số tự nhiên và cơ học. Dân di cư vào khu vực chủ yếu từ các tỉnh phía bắc Việt Nam. Sự di cư đã dẫn đến tăng nhu cầu về tài nguyên rừng và đất rừng, rừng và sức ép săn bắn (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Các giá trị khác

Khu bảo tồn đề xuất Chư Prông nằm trong lưu vực của sông Mê Kông. Rừng trong phạm vi khu bảo tồn đề xuất góp phần phòng hộ đầu nguồn như điều hoà dòng chảy, ngăn chặn lũ lụt và hạn chế xói mòn trong mùa mưa, và cung nước sinh hoạt và nông nghiệp cho các cộng đồng địa phương (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Các dự án có liên quan

Hiện nay, Lâm trường Chư Prông đã thực hiện hợp đồng khoán bảo vệ rừng cho các hộ gia đình địa phương với diện tích 6.000 ha, trong đó có 3.000 ha trong ranh giới đề xuất khu bảo tồn. Kinh phí cho hoạt động này từ chương trình quốc gia 661 (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Có 3 xã trong vùng đệm của khu đề xuất bảo tồn Chư Prông đang được triển khai chương trình 135 của Chính phủ, nguồn vốn được đầu tư vào xây dựng cơ sở hạ tầng và phát triển cộng đồng, bao gồm các dự án xây dựng trạm y tế, đập thủy lợi và phát triển hệ thống giao thông (Trần Hiếu Minh *et al.* in prep.).

Tài liệu tham khảo

Lê Trọng Trãi và Trần Hiếu Minh (2000) *Điều tra đa dạng sinh học và các đề xuất thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Chư Prông, Tỉnh Gia Lai*. Hà Nội, Tạp Chí Lâm Nghiệp Số 6 năm 2000: 17-20. Tiếng Việt.

Lê Trọng Trãi và Trần Quang Ngọc (2000) *Tóm tắt kết quả điều tra và đánh giá đề xuất hai khu bảo tồn thiên nhiên ở tỉnh Gia Lai*. Báo cáo chưa xuất bản Chương trình của tổ chức BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng. Tiếng Việt.

Báo Nhân Dân (2000) *Khu bảo tồn thiên nhiên Chư Prông: Nơi sống cho các loài thú lớn*. Báo Nhân Dân: ngày 4/10/2000. Tiếng Việt.

Saigon Times (2000) *Urgent help to the wild*. Saigon Times 4 November 2000. Tiếng Anh.

Trần Hiếu Minh, Lê Trọng Trãi, Lê Văn Chẩn và Nguyễn Văn Sáng, Đặng Thăng Long. *Dự án nghiên cứu khả thi thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Chư Prông, Tỉnh Gia Lai*. 2001, Hà Nội: Chương trình của tổ chức BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng. Tiếng Việt.